BÀI ĐỌC SỐ 9

Bài 1. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 5

Cậu 1. Malin đang học tiếng Việt ở đâu? A. trường Hữu Nghị 80 B. trường Đại học Y C. trường Đại học Y Dược Thái Bình D. kí túc xá Câu 2. Nghề nghiệp mơ ước của Malin là gì? A. giáo viên B. kế toán C. bác sĩ D. dược sĩ Câu 3. Vì sao Malin mơ ước trở thành bác sĩ? A. Vì bạn ấy rất chăm chỉ B. Vì bác sĩ giúp người bệnh, mang lại sức khỏe và niềm vui cho mọi người C. Vì chữa bệnh cho trẻ em D. Vì giúp người nghèo ở quê hương mình Câu 4. Từ "**kiên trì**" trong văn bản trên gần nghĩa với từ nào dưới đây? A. nỗ lực B. lười biếng	Malin là lưu học sinh Campuchia đang học tiếng Việt tại Trường Hữu Nghị 80. Bạn ấy rất chăm chỉ và luôn cố gắng học tập. Nghề nghiệp mơ ước của bạn ấy không phải là giáo viên, kế toán mà là trở thành bác sĩ. Từ nhỏ, Malin đã rất ngưỡng mộ và mơ ước trở thành bác sĩ vì bác sĩ có thể giúp đỡ người bệnh, mang lại sức khỏe và niềm vui cho mọi người. Malin mong sau này được làm bác sĩ để có thể chữa bệnh cho những trẻ em và người nghèo ở quê hương mình. Để đạt được ước mơ đó, Malin luôn cố gắng học tập, rèn luyện. Năm sau, Malin sẽ học Trường Đại học Y Dược Thái Bình. Bạn ấy hi vọng ở ngôi trường này sẽ được học thêm nhiều kiến thức y học và có cơ hội thực hành trong các bệnh viện để nâng cao các kĩ năng chuyên

LIVEWORKSHEETS

C. chán nản D. kiên định Câu 5. Nội dung chính của văn bản là gì? A. Malin chăm chỉ học tiếng Việt B. Ước mơ của em gái Malin C. Ước mơ trở thành giáo viên của Malin D. Ước mơ trở thành bác sĩ của Malin	ngành. Malin tin rằng nếu **kiên trì** mỗi ngày, ước mơ trở thành bác sĩ của bạn ấy chắc chắn sẽ trở thành hiện thực.

Bài 2. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 6 đến 10

Câu 6. Miền Bắc Việt Nam một năm có mấy mùa? A. hai mùa B. ba mùa C. bốn mùa D. năm mùa Câu 7. Vào mùa hạ, thời tiết như thế nào? A. lạnh và có sương mù B. nắng nắng và có mưa rào C. mát mẻ và gió nhẹ D. nắng nóng và có mưa phùn Câu 8. Mùa lá rụng là tên gọi khác của mùa nào? A. mùa xuân B. mùa hạ C. mùa thu D. mùa đông Câu 9. Từ "áo ấm" trong văn bản trên có nghĩa là	Miền Bắc Việt Nam một năm có bốn mùa rõ rệt: xuân, hạ, thu và đông. Mỗi mùa đều có những đặc điểm riêng và mang đến những cảm xúc khác nhau. Mùa xuân, cây cối đâm chồi nảy lộc, hoa nở rực rỡ, không khí ấm áp. Mùa hạ, trời thường nắng nóng, có những cơn mưa rào bất chợt làm cho không khí trở nên mát hơn. Khi thu đến, thời tiết mát mẻ, gió nhẹ, bầu trời trong xanh và cây bắt đầu rụng lá. Vì thế mùa này còn được gọi là mùa lá rụng. Mùa đông thì trời lạnh, đôi

LIVEWORKSHEETS

gì? A. áo mặc khi trời nóng B. áo mặc khi đi học C. áo mặc trong mùa xuân D. áo mặc để cơ thể không bị lạnh Câu 10. Đâu không phải đặc điểm của mùa thu? A. ấm áp B. mát mẻ C. dễ chịu D. gió nhẹ	khi có sương mù và mưa phùn. Mọi người thường mặc áo ấm khi ra đường. Mỗi mùa đều có vẻ đẹp riêng, nhưng tôi thích nhất là mùa thu vì đó là thời tiết mát mẻ, không nóng quá không lạnh quá và rất dễ chịu.

Bài 3. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 11 đến 15

Câu 11. Phương đang học năm thứ mấy đại học? A. Năm nhất B. Năm hai C. Năm ba D. Năm tư Câu 12. Buổi chiều, Phương thường làm gì? A. Ở nhà nghỉ ngơi C. Làm việc bán thời gian B. Đi thực tập tại bệnh viện D. Tham gia lớp thể dục Câu 13. Phương học những môn nào vào buổi sáng? A. Toán và Hóa C. Văn và Lịch sử	Tôi là Phương, sinh viên năm ba của trường Đại học Y Hà Nội. Lịch trình học của tôi khá bận rộn nhưng rất thú vị. Mỗi ngày, tôi bắt đầu lúc 6 giờ sáng để chuẩn bị đến trường. Buổi sáng, tôi có các tiết học lý thuyết về giải phẫu, sinh lý và dược học. Buổi chiều, tôi thường đến bệnh viện thực tập cùng nhóm bạn, quan sát bác sĩ thăm khám bệnh nhân. Buổi tối, tôi về nhà ôn lại bài và

LIVEWORKSHEETS

B. Sinh lý, giải phẫu, dược học D. Kinh tế và Xã hội học Câu 14. Từ "**khó khăn**" trong văn bản trên có nghĩa gần nhất với: A. Thiếu thốn B. Đầy đủ C. Giàu có D. Sung túc Câu 15. Nội dung chính của đoạn văn là gì? A. Giới thiệu về một buổi học ở trường Y. B. Lịch trình học tập và hoạt động của một sinh viên trường Y. C. Câu lạc bộ tình nguyện của sinh viên. D. Cuộc sống của bác sĩ trong bệnh viện.	chuẩn bị cho buổi học hôm sau. Dù thời gian học dài, tôi vẫn cố gắng duy trì việc tập thể dục nhẹ và nghỉ ngơi hợp lý. Cuối tuần, tôi tham gia câu lạc bộ Y học tình nguyện để giúp đỡ những người có hoàn cảnh **khó khăn**. Tôi cảm thấy rất tự hào khi được học ngành cứu người này.

Bài 4. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 16 đến 20

Câu 16. Áo dài là trang phục truyền thống của nước nào? A. Nhật Bản B. Hàn Quốc C. Việt Nam D. Thái Lan Câu 17. Chất liệu phổ biến dùng để may áo dài là gì? A. Denim	Áo dài là trang phục truyền thống tiêu biểu của người Việt Nam, thể hiện vẻ đẹp dịu dàng, thanh lịch và duyên dáng của người phụ nữ. Áo dài thường được may bằng lụa, gấm hoặc voan, ôm sát cơ thể, có cổ cao, tay dài và xẻ tà từ eo xuống, mặc cùng quần dài tạo sự thướt tha. Qua các thời kỳ, áo dài thay đổi

LIVEWORKSHEETS

B. Vải thô C. Lụa, gấm hoặc voan D. Len Câu 18. Thông tin nào sau đây ĐÚNG A. Áo dài thường được mặc cùng với váy ngắn B. Áo dài chỉ được mặc trong những buổi tiệc tối C. Áo dài trắng thường là đồng phục của công nhân D. Qua thời gian, áo dài đã có sự thay đổi về kiểu dáng, chất liệu và màu sắc Câu 19. Cụm từ "**trang phục này**" được dùng để thay thế cho: A. Quần dài B. Váy ngắn C. Áo dài D. Vải lụa, gấm, voan Câu 20. Nội dung chính của văn bản trên là gì? A. Giới thiệu về áo dài của người Việt B. Giới thiệu một số chất liệu dùng để may áo dài C. Sự khác nhau giữa áo dài truyền thống và hiện đại D. Những dịp quan trọng cần mặc áo dài	kiểu dáng, chất liệu và màu sắc nhưng vẫn giữ nét truyền thống. **Trang phục này** được mặc trong lễ cưới, lễ hội, Tết và các sự kiện quan trọng. Ở trường học và công sở, áo dài trắng là đồng phục quen thuộc của nữ sinh và nhân viên. Ngày nay, áo dài còn được giới thiệu ra thế giới, trở thành niềm tự hào của người Việt.

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS